

Bản án số: 122/2017/HSST

Ngày: 28/6/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hồ Thị Thu Hà;
2. Ông Hoàng Phú.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đậu Thị Loan - Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2017, tại Văn phòng khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 112/2017/HSST ngày 25 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo:

Bùi Bá L, sinh năm 1994; nơi sinh: Bình Phước; nơi thường trú: Số 102, ấp 8B, xã D, huyện E, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 06/12; con ông Bùi Bá B, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1977; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Ngày 22/5/2014 bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 08 (tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 11/01/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 16/10/2016; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/02/2017 đến nay; có mặt.

Người bị hại: Ông Huỳnh Thái L1, sinh năm 1993; nơi thường trú: Ấp G, xã H, huyện I, tỉnh An Giang, vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Bùi Bá L bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 05/02/2017, Bùi Bá L uống rượu chung với Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T1, Huỳnh Thái L1 tại bãi đất trống thuộc khu phố J, phường B, thị xã C, tỉnh Bình Dương, sau đó L và Huỳnh Thái L1 ngủ tại chỗ. Sáng ngày 06/02/2016, L1 phát hiện bị mất 01 xe mô tô biển số 67G1-231.76, kiểu dáng Sirius màu đỏ đen và 01 điện thoại kiểu dáng Iphone 5 màu hồng trắng, xác định L là người đã chiếm đoạt tài sản của mình, L1 đã làm đơn trình báo đến Công an phường B, thị xã C, tỉnh Bình Dương. Ngày 08/02/2017, Công an xã K, huyện M, tỉnh Bình Phước tiến hành kiểm tra hành chính tại chòi rẫy của ông Trần Văn P (sinh năm 1971; nơi thường trú: xã K, huyện M, tỉnh Bình Phước) phát hiện 01 xe mô tô biển số 67G1-231.76, kiểu

dáng Sirius màu đỏ đen, do có biểu hiện nghi vấn nên Công an yêu cầu ông P xuất trình giấy tờ, ông P khai nhận xe trên là của Bùi Bá L người sống chung chòi rầy với ông đề tại chòi rầy, ông không biết nguồn gốc chiếc xe trên. Trong quá trình điều tra, Bùi Bá L khai nhận: Ngày 06/02/2017, L đã trộm chiếc xe mô tô biển số 67G1-231.76 và 01 điện thoại kiểu dáng Iphone 5 tại địa bàn thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Tang vật thu giữ gồm: 01 xe mô tô biển số 67G1-231.76, kiểu dáng Sirius màu đỏ đen và 01 điện thoại kiểu dáng Iphone 5 màu hồng trắng.

Tại kết luận định giá tài sản ngày 10/02/2017 của Hội đồng định giá trong Tố tụng hình sự thị xã Thuận An xác định tài sản bị chiếm đoạt là 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu đỏ đen, kiểu dáng Sirius, biển số 67G1-231.76 trị giá 15.000.000 đồng; 01 điện thoại Iphone 5 có giá 2.000.000 đồng.

Đối với vật chứng là 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu đỏ đen, kiểu dáng Sirius, biển số 67G1-231.76, số máy 5C6J106892, số khung C6J0EY106887 và 01 điện thoại Iphone 5 màu hồng trắng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Huỳnh Thái L1 theo quy định pháp luật.

Tại Bản cáo trạng số 135/QĐ-KSĐT ngày 25/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Bùi Bá L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm g, p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi Bá L mức hình phạt từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Bá L đã khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, người bị hại, người làm chứng và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: với hành vi lợi dụng sự sơ hở của người bị hại L1, bị cáo lén lút lấy trộm chiếc xe mô tô biển số 67G1-231.76 trị giá 15.000.000 đồng và một điện thoại di động Iphone 5 trị giá 2.000.000 đồng, tổng giá trị tài sản 17.000.000 đồng. Hành vi đó của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Bản thân bị cáo có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” và 01 tiền án về tội “cướp giật tài sản” chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý nên đã phạm vào tình tiết định khung là “tái phạm nguy hiểm”. Do đó, cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Bùi Bá L về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điểm c Khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung là tái phạm nguy hiểm là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo hoàn toàn có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi, lười lao động, muốn nhanh chóng có tiền tiêu xài nên đã cố ý phạm tội. Hành vi đó thể hiện sự xem thường pháp luật, xem thường quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Hiện nay, tình hình tội phạm về chiếm đoạt tài sản diễn ra phức tạp, vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử lưu động là cần thiết để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tài sản đã thu hồi và giao trả lại cho người bị hại đồng thời người bị hại không có yêu cầu gì. Do vậy, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm g, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Đối chiếu với mức hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về trách nhiệm dân sự: Do tài sản chiếm đoạt đã thu hồi và giao trả cho người bị hại, người bị hại không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Không có.

Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Bùi Bá L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Về hình phạt: Áp dụng Điểm c Khoản 2 Điều 138; Điểm g, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Bùi Bá L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/02/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Không có.

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Bùi Bá L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Công an thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hà

